

Thời gian làm bài: 40 phút (không kể thời gian
phát đề)

Điểm	Nhận xét của giáo viên

Họ và tên:.....Lớp:.....

Điểm KTĐ	Điểm đọc hiểu	Điểm KTTV

I. ĐỌC HIỂU:

Đọc thầm đoạn văn sau và thực hiện các yêu cầu:

Đàn kiến đền ơn

Trong khu rừng nọ, một đàn kiến sa vào vũng nước. Ở trên cành cây gần bên, có một chú chim nhỏ vừa ra khỏi tổ, thấy động lòng thương, chú bay vụt ra nhặt mấy lá cây khô thả xuống làm cầu cho đàn kiến đi qua.

Ngày tháng trôi qua, chú chim ấy cũng không còn nhớ đến đàn kiến nọ. Một hôm con mèo rừng xám bắt chắp gai góc cứ tìm cách lần mò tới gần tổ chim nọ. Bỗng từ đâu có một đàn kiến dày đặc đã nhanh chóng tản đội hình ra khắp cành sơn trà nơi có tổ chim đang ở. Mèo rừng hốt hoảng bỏ chạy ngay bởi nó nhớ có lần kiến lọt vào tai đốt đau nhói.

(Theo Truyện ngụ ngôn)

Câu 1. Câu chuyện nhắc đến những con vật nào? (Mức 1 – 1điểm)

A. gà, kiến, mè

B. chim, đàn kiến.

C. đàn kiến, chú chim, mèo rừng

D. mèo rừng, chú chim

Câu 2. Bài đọc có bao nhiêu câu? (Mức 1 – 1điểm)

A. 6

B. 7

C. 5

D. 8

Câu 3. Chú chim nhỏ đã làm gì khi thấy đàn kiến sa vào vũng nước? (Mức 1 – 1điểm)

A. Chim thả lá cây khô xuống làm cầu cho đàn kiến đi qua.

B. Chim thả lá cây tươi để làm cầu cho đàn kiến.

C. Chim thả lá cành cây xuống làm cầu cho đàn kiến đi qua.

D. Chim thả tổ của nó xuống làm cầu cho đàn kiến đi qua.

Câu 4. Qua câu chuyện trên, điều em học được là: (Mức 3 – 1điểm)

A large grid of graph paper. It consists of a 10x10 grid of major squares, each of which is further divided into a 10x10 grid of minor squares, creating a total of 100x100 small squares. The grid is used for graphing and calculations.

(Bài kiểm tra có 02 trang)

Thời gian làm bài: 40 phút (không kể thời gian phát đề)

Điểm	Nhận xét của giáo viên

Họ và tên:.....**Lớp:**.....

II. CHÍNH TẢ (nghe - viết)

Câu 1. Giáo viên đọc cho hs viết bài: Ngõng

[illegible]

III: BÀI TẬP.

Câu 2: Điền vào chỗ chấm cho thích hợp *an* hay *ang* (Mức 1 – 1 điểm)

Hoa l.....

Buổi s.....

Câu 3: Xếp sắp từ ngữ sau để thành câu hoàn chỉnh. (Mức 2-1điểm)

hoa / Mùa xuân / nở/ đỏ rực/ đào

[illegible]

